

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THÀNH
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **116/2020/HNGĐ - ST**

Ngày 30 - 12 - 2020

V/v: Tranh chấp HN&GD

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Nhung

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Bảng

2. Ông Phạm Xuân Thanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Thanh Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thành - tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa:
Không tham gia

Ngày 30 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 340/2020/TLST- HNGĐ, ngày 21 tháng 10 năm 2020 về tranh chấp Hôn nhân và Gia đình, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 147/2020/QĐXXST-HNGĐ, ngày 27 tháng 11 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 56/2020/QĐST, ngày 14 tháng 12 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: chị Trần Thị C – sinh năm 1981.

Địa chỉ cư trú: xóm 7, xã Đức Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. (có mặt)

- Bị đơn: anh Nguyễn Văn K – sinh năm 1978

Địa chỉ cư trú: xóm 7, xã Đức Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. (vắng mặt lần thứ 2).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn ly hôn đề ngày 18/8/2020, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án chị Trần Thị C trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn K kết hôn với nhau vào ngày 25/7/2005 tại UBND xã Đức Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân

hoàn toàn tự nguyện. Sau ngày kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, ngày một trầm trọng và căng thẳng. Nguyên nhân chủ yếu là do tính cách không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, hai bên thường xảy ra xô xát, cãi vã, xúc phạm lẫn nhau. Chị đã nhiều lần khuyên nhủ anh Kỳ để vợ chồng sống hạnh phúc như trước nhưng không đạt kết quả. Mâu thuẫn ngày càng trở nên trầm trọng, vợ chồng đã ly thân từ tháng 6 năm 2020 đến nay. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng thực sự không còn, không có khả năng hàn gắn đoàn tụ được nữa, nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Kỳ.

- Về con chung: Vợ chồng có 04 con chung là:

+ Nguyễn Thị Hòa – sinh ngày 21/5/2006

+ Nguyễn Thị Linh – sinh ngày 16/8/2007

+ Nguyễn Văn Bình – sinh ngày 15/01/2012

+ Nguyễn Thị An – sinh ngày 28/6/2013.

Nay ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi 4 con chung và yêu cầu anh Kỳ cấp dưỡng tiền nuôi con mỗi tháng 4.000.000 đồng (1.000.000 đồng /1 con/ 1 tháng)

- Về tài sản: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về phía bị đơn anh Nguyễn Văn K trong quá trình giải quyết, Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh Kỳ vẫn không có mặt. Tòa án đã trực tiếp tổng đạt giấy triệu tập và các văn bản tố tụng của Tòa án cho anh Kỳ theo đúng quy định của pháp luật nhưng do anh Kỳ không có mặt tại địa phương, không rõ tung tích nên Tòa án đã tiến hành niêm yết theo quy định của pháp luật. Nhưng đến ngày làm việc tại Tòa án anh Kỳ không có mặt, vì vậy Tòa án không tiến hành phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ, hòa giải và cũng không tiến hành lấy lời khai của anh Kỳ được. Tuy nhiên qua tài liệu do nguyên đơn cung cấp và qua biên bản xác minh tại địa phương và đơn tự nguyện của con chung thì tình trạng hôn nhân, con chung chưa thành niên giữa chị Cường và anh Kỳ đúng như chị Cường trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và xem xét ý kiến trình bày tại bản khai của chị Trần Thị C, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về tố tụng:

Đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Trong quá trình giải quyết vụ án, tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho chị Cường và anh Kỳ, yêu cầu các bên có mặt tại Tòa án để giải quyết vụ án nhưng chị Thẩm không có mặt. Vì vậy Tòa án giải quyết vắng mặt chị Thẩm theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự, làm cơ sở giải quyết vụ án.

Ngày 27/11/2020 Tòa án ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập đến phiên toà và đã tổng đạt hợp lệ cho các đương sự. Tại phiên toà lần thứ nhất ngày chị Cường có mặt, anh Kỳ vắng mặt không có lý do, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên toà. Để tiếp tục giải quyết vụ án, Tòa án tiếp tục tổng đạt các văn bản tố tụng phiên toà lần thứ hai cho các bên đương sự tuy nhiên tại phiên toà hôm nay chị Cường có mặt, bị đơn anh Kỳ tiếp tục vắng mặt không có lý do. Như vậy, anh Kỳ đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Do đó Tòa án căn cứ khoản 1 điều 228 để xét xử vắng mặt đối với bị đơn.

2. Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Xét hôn nhân giữa chị Cường và anh Kỳ là hôn nhân hợp pháp, tuân thủ theo quy định của pháp luật. Song qua xem xét thực tế thì thấy rằng cuộc sống chung của vợ chồng thời gian gần đây không được hạnh phúc, mâu thuẫn liên tục xảy ra và thực sự căng thẳng, trầm trọng, hai bên đã sống ly thân từ tháng 6/2020, không còn quan tâm, trách nhiệm gì với nhau nữa. Trên cơ sở đó xác định tình cảm vợ chồng không còn gắn kết, mục đích hôn nhân không đạt được, việc chị Trần Thị C yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn K là có căn cứ, cần chấp nhận.

- Về quan hệ con chung: Chị Cường, anh Kỳ có 04 con chung là:

+ Nguyễn Thị Hòa – sinh ngày 21/5/2006

+ Nguyễn Thị Linh – sinh ngày 16/8/2007

+ Nguyễn Văn Bình – sinh ngày 15/01/2012

+ Nguyễn Thị An – sinh ngày 28/6/2013.

Ly hôn chị Cường có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả 4 con chung và yêu cầu anh Kỳ cấp dưỡng tiền nuôi con mỗi tháng 4.000.000 đồng (1.000.000 đồng /1 con/ 1 tháng)

Xét tình hình thực tế từ khi vợ chồng ly thân thì cả 4 con đã ở cùng với chị Cường cùng gia đình bên nội. Hơn nữa anh Kỳ thường xuyên đi làm ăn ở xa, ít ở nơi cư trú nên không có điều kiện gần gũi chăm sóc con chung. Hơn nữa cả 4 con chung đều có nguyện vọng được sinh sống với chị Cường. Vì vậy nên cần giữ nguyên hiện trạng để ổn định sinh hoạt của con chung do đó tiếp tục giao cả 4 con chung cho chị Trần Thị C nuôi dưỡng đến khi các con đủ 18 tuổi trưởng thành.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con. Đối với yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của chị Cường. Xét điều kiện thực tế như sinh hoạt phí của con chung chị Cường làm nghề thuần nông, thu nhập thấp, không có nghề phụ. Nên xét yêu cầu cấp dưỡng với mức 1.000.000 đồng/ 1 con/ 1 tháng đến khi các con đủ 18 tuổi trưởng thành của chị Cường là hoàn toàn phù hợp với thực tế. Nên cần buộc anh Nguyễn Văn K phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con như đề nghị của chị Cường là phù hợp với thực tế.

- Quan hệ tài sản: Chị Cường không yêu cầu tòa án giải quyết nên miễn xét.

***Về án phí:** Chị Cường phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; điều 51; 56; 81; 82; 83 và điều 110 của luật Hôn nhân và Gia đình;

- **Về hôn nhân:** Xử cho chị Trần Thị C được ly hôn anh Nguyễn Văn K.

- **Về con chung:** Tiếp tục giao 04 con chung là Nguyễn Thị Hòa – sinh ngày 21/5/2006; Nguyễn Thị Linh – sinh ngày 16/8/2007; Nguyễn Văn Bình – sinh ngày 15/01/2012; Nguyễn Thị An – sinh ngày 28/6/2013 cho chị Trần Thị C trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các con chung đủ 18 tuổi trưởng thành. Anh Nguyễn Văn K có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 4.000.000 đồng (1.000.000 đồng /1 con/ 1 tháng).

Anh Nguyễn Văn K có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở.

- **Án phí:** Căn cứ vào khoản 4 điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; điều 27 Nghị quyết 326 /2016/UBTVQH, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án.

Buộc chị Trần Thị C phải chịu 300.000(ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Anh Kỳ chịu 300.000(ba trăm nghìn) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Án phí của chị Cường được tính trừ vào tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Yên Thành (Biên lai thu tiền số: 00002710, ngày 21 tháng 10 năm 2020), chị Cường đã nộp đủ án phí.

Án xử công khai sơ thẩm. Tuyên bố để các bên đương sự biết, nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKSND H. Yên Thành
- THADS H. Yên Thành
- TAND tỉnh
- VKSND tỉnh
- UBND xã
- Lưu HS

Lê Thị Nhung